

Số: 75/2026/QĐST-DS

Huế, ngày 08 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 05 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 70/2026/TLST-DS ngày 20 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn G, sinh năm 1985; Căn cước số: 046085000622 cấp ngày 31/03/2025; Địa chỉ: Số G đường T, Tổ dân phố A, phường H, thành phố H.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm 1982; Căn cước số: 046082008273 cấp ngày 13/01/2026; Địa chỉ: Tổ dân phố I T, phường P, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Quốc P đồng ý trả nợ cho ông Nguyễn G số tiền nợ là 134.600.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi tư triệu sáu trăm nghìn đồng).

2.2 Thời gian và phương thức thanh toán: ông Nguyễn Quốc P phải thanh toán cho ông Nguyễn G số tiền 134.600.000 đồng theo 03 lần:

- Lần 1: Ngày 20/07/2026, ông P thanh toán 40% tổng số tiền nợ, tương ứng: 53.840.000 đồng (Năm mươi ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Lần 2: Ngày 15/09/2026, ông P thanh toán 30% tổng số tiền nợ, tương ứng: 40.380.000 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

- Lần 3: Ngày 20/11/2026, ông P thanh toán số tiền nợ còn lại, tương ứng: 40.380.000 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Nguyễn Quốc P vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ông Nguyễn G được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành bản án để thu hồi toàn bộ số tiền nợ.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận, bị đơn ông Nguyễn Quốc P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 3.365.000 đồng.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn G số tiền tạm ứng án phí là 4.122.125 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001226 ngày 15/04/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế
- THADS thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 – Huế;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Thanh Vân